|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI  CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH  **BAN TUYÊN GIÁO**  **\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ  (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 01/2020)** |

**I. NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG SINH HOẠT CHI BỘ**

**1. Phát biểu chào mừng Hội thảo khoa học “Phong trào Đồng khởi 1960 – Bước ngoặt của cách mạng Việt Nam” của đồng chí Phan Văn Mãi, Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre**

*- Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành Trung ương, Quân khu 7, Quân khu 9;*

*- Các đồng chí lão thành cách mạng, tướng lĩnh, sĩ quan, Mẹ Việt Nam anh hùng;*

*- Các nhà khoa học cùng toàn thể quý vị đại biểu!*

Hoà trong không khí cả nước thi đua tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi hướng đến kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, hôm nay, tỉnh Bến Tre rất vinh dự được đăng cai, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Quốc phòng tổ chức Hội thảo khoa học cấp Quốc gia với chủ đề **“Phong trào Đồng khởi 1960 - Bước ngoặt của cách mạng miền Nam”*.***

Thay mặt Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre, tôi nhiệt liệt chào mừng các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đồng chí lão thành cách mạng, các mẹ Việt Nam Anh hùng, các lực lượng vũ trang Nhân dân, quý vị đại biểu, khách quý cùng toàn thể các đồng chí về dự Hội thảo khoa học quan trọng này. Chúc các đồng chí mạnh khỏe và hạnh phúc; chúc Hội thảo thành công tốt đẹp!

*Kính thưa các đồng chí!*

Đồng khởi là phong trào đấu tranh, nổi dậy của quân và dân miền Nam chống lại chính quyền Ngô Đình Diệm trong thời kỳ chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Phong trào đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Dưới ánh sáng Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15, Nhân dân miền Nam vùng lên khởi nghĩa đồng loạt để giành chính quyền. Phong trào Đồng khởi của Nhân dân miền Nam đã căn bản làm tan rã chính quyền của địch ở nông thôn; đồng thời, đã chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) ra đời với chủ trương “lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng võ trang để đánh đổ chính quyền của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của Nhân dân” đã giải quyết vấn đề mấu chốt do tình hình thực tiễn đang đặt ra lúc bấy giờ. Thời cơ đã đến, Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre như “nắng hạn gặp mưa rào” đã nhanh chóng chuẩn bị mọi điều kiện triển khai lực lượng với tinh thần, khí thế mới, quyết tâm giành thắng lợi. Với sự nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, niềm tin tưởng khả năng cách mạng của quần chúng, Đảng bộ Bến Tre đã mạnh dạn phát động cuộc Đồng khởi vào ngày 17 tháng 01 năm 1960, mở màn và đột phá ở 03 xã: Định Thuỷ, Phước Hiệp, Bình Khánh thuộc huyện Mỏ Cày, sau đó nổ ra đồng loạt trên khắp địa bàn toàn tỉnh và nhanh chóng lan rộng toàn miền Nam. Phong trào Đồng khởi đã làm kẻ thù vô cùng khiếp đảm, mặc dù đã dùng mọi thủ đoạn, huy động rất đông lực lượng đàn áp nhưng vẫn chuốc lấy thất bại cay đắng trước khí thế cách mạng của Nhân dân. Thắng lợi của cuộc Đồng khởi ở Bến Tre góp phần làm sáng tỏ tính đúng đắn, kịp thời của đường lối cách mạng mà Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương đề ra; là thắng lợi thể hiện sự nhanh nhạy trong nắm bắt thời cơ, vận dụng linh hoạt, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của Đảng bộ tỉnh; là kết quả của việc phát huy truyền thống, kinh nghiệm tiến công quân sự, nổi dậy khởi nghĩa, là sự kiên cường, quật khởi của Nhân dân Bến Tre.

Thắng lợi của cuộc Đồng khởi ở Bến Tre ghi đậm mốc son lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc nói chung và của nhân dân Bến Tre nói riêng. Chiến công đó của Đảng bộ và nhân dân Bến Tre được cả nước ghi nhận như Đại tướng Hoàng Văn Thái, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Uỷ viên thường trực Đảng uỷ Quân sự Trung ương đã khẳng định “Phong trào Đồng khởi 1960 là mô hình hoàn chỉnh của khởi nghĩa toàn dân, của khởi nghĩa nông thôn đồng bằng. Nó thúc đẩy toàn Nam bộ nổi dậy chống Mỹ cứu nước với khí thế long trời lở đất. Vì vậy, Bến Tre là quê hương của Đồng khởi theo đúng nghĩa của Đồng khởi. Phong trào Đồng khởi 1960 của Bến Tre đã đi vào lịch sử như ngọn cờ đầu, có một vị trí xứng đáng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của miền Nam nói riêng và cả nước nói chung”.

60 năm đã qua, nhưng sự kiện Đồng khởi vẫn luôn in đậm trong lòng người dân cả nước. Đối với Nhân dân Bến Tre, tinh thần Đồng khởi đã trở thành truyền thống bất khuất, thấm sâu vào máu thịt, trở thành ý chí quyết tâm của mỗi người. Tinh thần Đồng khởi ấy được phát huy vào công cuộc xây dựng, bảo vệ, phát triển quê hương, làm thay da đổi thịt mảnh đất cù lao, vốn bị chia cắt trở thành một vùng đất thu hút sự quan tâm, chú ý của các nhà đầu tư, bạn bè trong nước và thế giới.

Những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và sự quan tâm của các ban, bộ, ngành Trung ương, sự giúp đỡ của địa phương bạn, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Bến Tre luôn nỗ lực phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, tập trung huy động nguồn lực, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước giành được nhiều thành tích to lớn; nổi bật là phong trào thi đua “Đồng khởi mới”, “Đồng khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp”, nhằm biến tinh thần Đồng khởi trong đấu tranh giải phóng dân tộc thành phong trào Đồng khởi trong xây dựng nông thôn mới, vươn lên làm giàu, thoát nghèo. Đến nay, tỉnh Bến Tre đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của nhiệm kỳ 2015-2020, trong đó, có một số chỉ tiêu vượt kế hoạch; công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh có nhiều chuyển biến tích cực; bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều thay đổi; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên.

*Kính thưa các đồng chí!*

Vinh dự cho tỉnh Bến Tre được là địa phương đăng cai tổ chức Hội thảo quan trọng này, là dịp để Bến Tre được đón tiếp quý đại biểu tới thăm, tìm hiểu thêm về vùng đất, con người Bến Tre. Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre mong muốn Hội thảo tiếp tục khẳng định tầm vóc, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược từ thắng lợi của phong trào Đồng khởi nói chung, đặc biệt là phong trào Đồng khởi năm 1960 ở Bến Tre - một trong những lá cờ đầu anh dũng nhất, quyết liệt nhất, mưu trí nhất, sáng tạo nhất trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; đồng thời xem xét đề xuất Ban Bí thư chọn một ngày kỷ niệm phong trào Đồng khởi và đưa vào danh mục kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước.

Tôi tin tưởng rằng, với sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các tướng lĩnh, sĩ quan quân đội, nhà khoa học và nhân chứng lịch sử, cuộc Hội thảo hôm nay sẽ thành công tốt đẹp.

Một lần nữa, kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe và hạnh phúc.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**2. Tham luận “Đảng bộ tỉnh Bến Tre lãnh đạo phong trào Đồng khởi” của đồng chí Trần Ngọc Tam, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy**

Sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, đế quốc Mỹ dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, tuyên bố không thi hành Hiệp định, điên cuồng đàn áp, khủng bố trả thù những người cách mạng và đồng bào yêu nước khắp miền Nam. Riêng tại Bến Tre, địch đã giết hại 2.519 người, bỏ tù 17.000 người, hàng vạn người bị bắt bớ, đánh đập, tra khảo. Sau năm 1954, cơ sở đảng ở Bến Tre được xây dựng đều khắp trong 115 xã với trên 2.000 đảng viên, đến cuối năm 1959, chỉ còn 18 chi bộ với 162 đảng viên, cơ sở nòng cốt bị tiêu hao, tan rã, trên 90% cơ sở nội tuyến trong lòng địch bị phát hiện, toàn bộ vũ khí giấu lại đều bị địch tịch thu.

Tháng 12 năm 1959, Liên Tỉnh ủy miền Trung Nam Bộ triệu tập Hội nghị đại biểu các tỉnh tại căn cứ Tam Thường, Hồng Ngự, Kiến Phong (nay là Đồng Tháp) triển khai tinh thần Hội nghị BCH Trung ương Đảng lần thứ 15 và chủ trương mới của Trung ương. Đồng chí Nguyễn Thị Định, Phó Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre được cử dự Hội nghị này. Trong thời gian này, Thường trực Tỉnh ủy Bến Tre đã nhận được bản tóm tắt Nghị quyết 15 và chủ trương của Khu ủy về chỉ đạo khởi nghĩa. Quán triệt tinh thần chỉ đạo tại Hội nghị Liên Tỉnh ủy, từ ngày 1 đến ngày 3 tháng 1 năm 1960, đồng chí Nguyễn Thị Định đã họp với một số đồng chí trong Tỉnh ủy và cấp ủy Đảng ở địa phương bàn kế hoạch thực hiện Nghị quyết 15 và chủ trương của Khu ủy. Hội nghị đã phân tích những khó khăn của tỉnh lúc này là cơ sở còn rất ít, 97/115 xã không còn chi bộ, toàn tỉnh chỉ còn 18 chi bộ với 162 đảng viên, liên lạc còn lỏng lẻo. Địch có quân đông, hệ thống kìm kẹp chặt, bọn công an, do thám dày đặc (lực lượng địch có 2.908 tên, đóng ở 300 đồn bốt các loại nằm rải rác khắp địa bàn). Hội nghị cũng chỉ ra những thuận lợi, đó là quân địch tuy đông, nhưng tàn ác, phi nghĩa, quần chúng căm thù. Mâu thuẫn giữa Nhân dân với địch gay gắt, nếu dựa vào Nhân dân phát động, phong trào sẽ đồng loạt bùng lên mạnh mẽ….

Trên cơ sở đó, Hội nghị quyết định phát động nổi dậy đồng loạt trong toàn tỉnh bắt đầu từ ngày 17 tháng 1 đến ngày 25 tháng 1 năm 1960 với tinh thần mạnh mẽ, quyết liệt. Hội nghị xác định mục đích, yêu cầu nổi dậy, đồng thời xác định phải đánh vào chỗ yếu nhất của địch là bộ máy kìm kẹp ở xã, ấp; phong trào phải diễn ra trên diện rộng, tạo thế căng địch ra, không cho chúng tập trung lực lượng phản kích lại, giữa nông thôn và thị xã có sự phối hợp nhịp nhàng, tạo thế cho nhau. Hội nghị nhất trí chọn 3 xã Định Thủy, Phước Hiệp, Bình Khánh (Mỏ Cày) làm điểm nổi dậy để rút kinh nghiệm lãnh đạo chung trong toàn tỉnh. Ba xã có nhiều yếu tố thuận lợi là căn cứ của tỉnh, có các chi bộ Đảng mạnh, cơ sở binh vận và Nhân dân một lòng theo Đảng. Mỗi xã có từ 5 đến 10 đoàn viên thanh niên và số nòng cốt mới khôi phục ở một số ấp.

Để đảm bảo cho Đồng khởi thắng lợi, Hội nghị dành nhiều thời gian bàn bạc tỉ mỉ, cụ thể về việc chuẩn bị lực lượng và đề ra các biện pháp lấy đồn bốt địch trong điều kiện ta chưa có lực lượng vũ trang tập trung. Hội nghị chỉ rõ, trong khi tiến hành trừ gian, diệt ác phải hoàn thành bản án trước, được cấp trên xét duyệt và mở tòa án nhân dân, dựa vào dân mà xét xử; đấu tranh vũ trang phải phục tùng đấu tranh chính trị. Hội nghị quyết định mọi hành động chuẩn bị khẩn trương, nhưng phải bảo đảm yếu tố tuyệt đối bí mật, tận dụng yếu tố bất ngờ, phát động quần chúng nổi dậy để kẻ địch không kịp đối phó, quyết giành thắng lợi cao nhất ngay từ đầu. Hội nghị nhất trí đề ra khẩu hiệu hành động: “Đánh phải đánh tới tấp. Phát triển phải phát triển lực lượng hết khả năng, không hạn chế. Khi sóng gió nổi lên thì phải mạnh dạn căng buồm lướt sóng (giáo dục khi phong trào lên mạnh không được thỏa mãn dừng lại mà phải nhắm thẳng mục tiêu mà tiến tới). Khi vào đợt nhất thiết phải đánh thắng trận đầu”.

Sáng sớm ngày 17 tháng 1 năm 1960, theo kế hoạch tổ hành động xã Định Thủy tiêu diệt tên đội Tý, chỉ huy tổng đoàn dân vệ ác ôn, sau đó huy động lực lượng bao vây tiêu diệt 12 tên tổng đoàn dân vệ và kết hợp với quần chúng lùng bắt những tên tề điệp ác ôn khác, thu 28 súng. Ngay sau đó, Ban lãnh đạo cho thành lập các đội tự vệ vũ trang điều sang hai xã Phước Hiệp, Bình Khánh để hỗ trợ quần chúng nổi dậy. Đêm 17 và đêm 18 tháng 1, Nhân dân hai xã Phước Hiệp và Bình Khánh nổi dậy giành quyền làm chủ. Khí thế đấu tranh dâng lên mạnh mẽ, lực lượng cách mạng lớn mạnh nhanh chóng. Tỉnh ủy tổ chức các buổi mít tinh, lập tòa án xét xử tề, điệp có nợ máu với Nhân dân, cấp lại đất cho nông dân đúng với tinh thần chỉ đạo trước Đồng khởi. Quần chúng Nhân dân rất phấn khởi, tự hào về thành quả của cách mạng.

*Kính thưa các đồng chí!*

Sáng ngày 25 tháng 3, địch mở chiến dịch phản kích qui mô lớn “Bình trị Kiến Hòa” huy động gần 10 nghìn quân, có xe tăng, máy bay, tàu chiến phối hợp, bao vây 3 xã Định Thủy, Phước Hiệp và Bình Khánh. Ban lãnh đạo lập tức triển khai phương án đối phó. Do lực lượngvũ trang ta chưa đủ mạnh để đối đầu trực tiếp với địch, Ban lãnh đạo chỉ đạo ém quân, không chủ động tác chiến lớn, chỉ dùng lực lượng nhỏ và vũ khí thô sơ để ngăn không cho địch tiến vào các lõm căn cứ. Nhờ thế trận đã được chuẩn bị, triển khai từ trước, lại được nhân dân tại chỗ hết lòng che chở, đùm bọc, các đơn vị vũ trang chẳng những tránh được mũi nhọn càn quét của địch mà còn chủ động đánh chặn, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

Đối với cán bộ, đảng viên và quần chúng tại 3 xã Định Thủy, Bình Khánh, Phước Hiệp, Ban lãnh đạo chỉ đạo cán bộ, đảng viên bám sát địa bàn phát động quần chúng đấu tranh tại chỗ, nêu cao quyết tâm đánh bại cuộc càn quét, đồng thời tổ chức đưa những người già, phụ nữ “tản cư ngược” ra thị trấn Mỏ Cày với qui mô và phạm vi lớn, đấu tranh đòi địch chấm dứt càn quét. Chính quyền địch ở cơ sở lúng túng, hoảng sợ, liên tục gọi điện lên cấp trên đề nghị rút quân. Ngày 12 tháng 4 năm 1960, tên Đại tá Nguyễn Văn Y từ Sài Gòn xuống ra lệnh rút quân khỏi ba xã Định Thủy, Phước Hiệp và Bình Khánh. Danh hiệu “Đội quân tóc dài” ra đời và nổi tiếng từ đây, báo hiệu mở ra bước ngoặt mới cho phong trào đấu tranh chính trị ở miền Nam do phụ nữ làm nòng cốt.

Điểm mới của Đồng khởi đợt 2 là khởi điểm từ mũi binh vận, có sự hỗ trợ của lực lượng đấu tranh chính trị và vũ trang, kết hợp tổ chức đi chợ nghi binh, đánh lạc hướng khiến địch sơ hở nên tạo được thế tiến công bất ngờ, nhanh chóng giành thắng lợi. Cụ thể, lúc 15 giờ ngày 24 tháng 9 năm 1960, trong tiếng mõ vang động bước vào Đồng khởi đợt 2, ta dùng cơ sở nội tuyến bức hàng đồn Châu Phú, đồn nhà thờ Châu Phú và đồn Châu Thới. Ngay trong đêm, ta bao vây bức hàng đồn Phong Nẫm, Châu Bình, đồn sân banh Phong Mỹ, lấy súng phân phối cho các nơi, loan tin chiến thắng, giải phóng hoàn toàn 5/5 xã điểm. Khí thế cách mạng dâng cao, lực lượng vũ trang các xã Nam Giồng Trôm đồng loạt bao vây đồn bốt, phá kìm trên một khu vực rộng lớn sát các ấp vùng ven thị trấn, vành đai thị xã. Cũng trong đêm 24 tháng 9, Nhân dân toàn tỉnh Bến Tre xuống đường, từ cù lao Minh đến cù lao Bảo sang cù lao An Hóa vang rền tiếng trống mõ và tiếng súng. Đồng khởi đợt 2 kết thúc thắng lợi ngày 22 tháng 10 năm 1960.

Như vậy, có thể thấy, phong trào Đồng khởi ở Bến Tre nổ ra có ý nghĩa vô cùng quan trọng, thể hiện ý chí, quyết tâm của Đảng bộ quân và dân toàn tỉnh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Vấn đề này được thể hiện qua một số điểm như sau:

*Thứ nhất,* lãnh đạo thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương, mục tiêu, phương pháp cách mạng đúng với tinh thần Nghị quyết 15. Với tinh thần tự lực tự cường, Đồng khởi nổ ra đồng lòng, đồng loạt, đánh thắng giòn giã ngay từ trận đầu tiên, tiến công liên tục, khiến địch vô cùng lúng túng, bị động đối phó.

*Thứ hai,* đánh giá đúng tình hình địch - ta, thấy được chỗ mạnh, chỗ yếu của địch, của ta, nhất là nhìn thấy chỗ yếu cơ bản về chính trị, thấy rõ những mâu thuẫn gay gắt giữa địch và quần chúng. Đồng khởi nổi lên khi thời cơ cách mạng đã chín muồi nên từ yếu tố bất ngờ, ta đã tạo được thế chủ động, tiến công giành thắng lợi.

*Thứ ba,* dựa vào Nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp từ Nhân dân, sáng tạo độc đáo tài tình “Hai chân, ba mũi”*.* Đây là một sáng tạo ra phương châm đánh địch tài tình không tiến công địch rời rạc mà ba mũi luôn hỗ trợ nhau, phối hợp nhịp nhàng tiến công địch; phát huy tối đa sức mạnh của ba mũi với khí thế tiến công mạnh mẽ nhất.

*Thứ tư,* tin tưởng vào khả năng đấu tranh chính trị trực diện của phụ nữ, hướng dẫn đông đảo chị em tham gia các mặt công tác, tổ chức thành “Đội quân tóc dài” hùng hậu với chiến thuật “Tản cư ngược”, đóng vai trò rất quan trọng trong Đồng khởi, tiến công trực diện vào cơ quan đầu não kẻ thù.

60 năm đã đi qua, ngày nay vùng đất giàu truyền thống đấu tranh yêu nước của quê hương Bến Tre Đồng khởi anh hùng đã có nhiều đổi thay cùng cả nước. Với tiềm năng, cùng tinh thần cần cù, sáng tạo của Nhân dân, tỉnh Bến Tre đã và đang tiếp tục phát huy những giá trị lịch sử quý báu, tiếp bước cha ông để xây dựng quê hương phát triển, theo tinh thần Nghị quyết Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong đó tập trung lãnh đạo phong trào “Đồng khởi mới”, với những nhiệm vụ, mục tiêu lớn, đó là: Giữ vững chính trị - an dân; phát triển hài hòa đời sống Nhân dân; xây dựng môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh, đồng thuận, đoàn kết. Đẩy mạnh chương trình phát triển nguồn nhân lực một cách đồng bộ và đi vào chiều sâu, nâng cao trình độ dân trí, nguồn nhân lực xã hội, tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên và Nhân dân phát triển năng lực, có niềm tin, yên tâm hết lòng cống hiến, phấn đấu xây dựng Bến Tre phát triển toàn diện, nhanh và bền vững.

Năm tháng sẽ qua đi, nhưng lịch sử oai hùng, oanh liệt về Phong trào Đồng khởi Bến Tre trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vẫn mãi là biểu tượng của sức mạnh tinh thần, trí tuệ, lòng dũng cảm của quân và dân tỉnh Bến Tre nói riêng và cả nước nói chung; mãi mãi là niềm tự hào của dân tộc ta và đi vào lịch sử như một kỳ tích trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và tiếp tục được phát huy trong thời đại ngày nay.

*Xin trân trọng cám ơn!*

**3. Tham luận “Bến Tre tự hào là quê hương Đồng khởi” của đồng chí Cao Văn Dũng, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Với niềm tự hào về quê hương Đồng khởi, Đảng bộ và nhân dân Bến Tre luôn giữ gìn và phát huy những giá trị của Đồng khởi trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nỗ lực vượt qua những khó khăn, thách thức, đẩy mạnh phong trào thi đua Đồng khởi mới và đạt được những thành tựu khá toàn diện. Điều này thể hiện trên các nội dung sau:

***1. Liên tục phát động phong trào thi đua Đồng khởi mới***

Ngay từ năm 1977, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bến Tre đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU “Về kỷ niệm Đồng khởi (17/01/1960 – 17/01/1977)". Chỉ thị nêu rõ: Tinh thần cuộc Đồng khởi lịch sử của Bến Tre vang dội khắp nước nhà và ảnh hưởng lớn khắp thế giới…. Với cao trào Đồng khởi mới, quân dân Bến Tre xốc tới lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất định tỉnh nhà sẽ giàu mạnh. Tiếp đó, Nghị quyết Đại hội lần thứ II Đảng bộ Tỉnh nêu rõ: Tiếp tục tiến lên với tinh thần Đồng khởi mới. Tất cả cho sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Tất cả vì đời sống nhân dân và thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Đại hội lần thứ III Đảng bộ tỉnh tiếp tục nêu cao khí thế cách mạng tiến công của phong trào Đồng khởi. Đến năm 1997, Đại hội VII Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết chuyên đề (số 07-NQ/TU) ngày 5/01/1997 về phát huy phong trào Đồng khởi mới, đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, tạo bước chuyển mới về cơ sở hạ tầng.

Ngày 7/01/2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị 16-CT/TU, “Về phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới” nhân kỷ niệm 55 năm ngày Bến Tre Đồng khởi. Phương châm của phong trào là đẩy mạnh phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt gắn với phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Quyết tâm thực hiện đạt và vượt tất cả các chỉ tiêu nghị quyết năm 2015, trong đó tập trung vào 3 khâu đột phá:

- Xây dựng thành phố Bến Tre đạt các tiêu chí đô thị loại II. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội để thị trấn: Ba Tri, Bình Đại, Mỏ Cày (huyện Mỏ Cày Nam) trở thành đô thị loại IV; đầu tư xây dựng, nâng cấp và công nhận 20 trung tâm xã đạt chuẩn đô thị loại V.

- Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2020 đạt 45 xã nông thôn mới, các xã còn lại đạt ít nhất là 10 tiêu chí (trong đó có tiêu chí thu nhập, giao thông nông thôn và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội).

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ về tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, nâng cao hơn nữa chất lượng chi bộ.

***2. Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm gắn với xoá nghèo***

Phát huy tinh thần và truyền thống Đồng khởi, trong giai đoạn 2015-2020, kinh tế Bến Tre liên tục phát triển, bình quân đạt 7,2%/năm, thu nhập bình quân đầu người tăng gần gấp đôi, đạt 44,6 triệu đồng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng công nghiệp - xây dựng. Các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch phát triển nhanh, đa dạng. Đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và thực hiện Chương trình Đồng khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp, đã phát triển mới thêm 1.602 doanh nghiệp, hơn 15.000 hộ kinh doanh mới, nâng tổng số toàn tỉnh lên 4.263 doanh nghiệp và gần 46.000 hộ kinh doanh. Kinh tế du lịch phát triển mạnh, nhiều tour, tuyến, khu du lịch sinh thái được hình thành, thu hút ngày càng đông du khách trong và ngoài nước. Tăng trưởng du lịch bình quân 16,5%/năm.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ cũng tập trung đẩy mạnh Đồng khởi trong xoá đói, giảm nghèo. Đến nay, tỷ lệ hộ nghèo trong toàn tỉnh còn 4,76%. Tuy không phải là một tỉnh giàu, bình quân thu nhập đầu người không cao, nhưng người dân luôn quan tâm chăm lo, không bị rơi vào tình cảnh bế tắc.

***3. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị là nhiệm vụ then chốt và đột phá***

Trong cuộc Đồng khởi mới, Đảng bộ tỉnh Bến Tre luôn quan tâm lãnh đạo nhiệm vụ xây dựng Đảng, hệ thống chính trị. Đến nay, toàn tỉnh có 659 tổ chức cơ sở đảng với trên 56.000 đảng viên. Cùng với phát triển về tổ chức, Tỉnh ủy luôn quan tâm đến xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng; đoàn kết, gắn bó giữa Đảng với nhân dân; không ngừng kiện toàn về mặt tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu mới. Đặc biệt là xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, trọng tâm là giáo dục chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quán triệt sâu sắc các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy; đặc biệt là tập trung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên,... Đảng bộ cũng quan tâm bồi dưỡng, phát triển lớp đảng viên “Đồng khởi mới” kỷ niệm 60 năm ngày Bến Tre Đồng khởi, kết quả đã kết nạp 8.476 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ lên 56.382 đảng viên; chiếm 4,3% dân số.

***4. Xây dựng và phát triển văn hóa, là nền tảng tinh thần xã hội***

Nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa con người được Đảng bộ quan tâm đúng mức và đạt kết quả tích cực. Ngay từ sau giải phóng, Tỉnh ủy chủ trương thực hiện đẩy mạnh phong trào bổ túc văn hóa, xóa mù chữ; xây dựng nếp sống văn hóa mới. Đặc biệt trong nhiệm kỳ 2015-2020, tập trung quán triệt thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 8/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc phát huy các giá trị truyền thống văn hóa và phát triển toàn diện con người Bến Tre”, chú trọng xây dựng văn hóa chính trị trong các cơ quan Đảng, hệ thống chính trị các cấp; đặc biệt là xây dựng đội ngũ cán bộ tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân. Tập trung xây dựng người Bến Tre với các đức tính: có tinh thần yêu nước, yêu quê hương, yêu con người, yêu thiên nhiên, yêu lao động; có đạo đức, lối sống tốt; trọng nghĩa, trọng tình, trọng chữ tín; tự lập, tự giác; cầu thị, cầu tiến, lương thiện; trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo; có kỹ năng sống, sức khỏe và tinh thần làm việc tốt”.

Đến nay, Bến Tre đã có 100% đơn vị, cơ quan, trường học, cơ sở; 100% xã, phường đạt chuẩn văn hóa; 50 xã nông thôn mới và 97,49% hộ gia đình văn hóa. Kết quả đó một lần nữa khẳng định, xây dựng Đảng gắn với phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh để phong trào Đồng khởi mới đạt kết quả quan trọng.

***5. Đột phá trong xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng và đô thị***

Ngay từ đầu giải phóng, Tỉnh ủy đã tập trung mọi nguồn lực để xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng. Từ năm 1989, điện lưới quốc gia đã vượt sông Tiền về 3 dãy cù lao Bến Tre, đến nay điện đã về khắp vùng sâu, với 99,92% hộ sử dụng điện.

Về giao thông, với quyết tâm làm cuộc Đồng khởi mới nhằm phá thế biệt lập giữa Bến Tre và các tỉnh, trong 45 năm qua, Bến Tre đã làm trên 300.000km đường giao thông nông thôn bằng nhựa và bê tông; hàng ngàn cây cầu lớn, nhỏ thay thế cầu khỉ. Đặc biệt, ngày 19/01/2009, cầu Rạch Miễu bắc qua sông Tiền, nối liền 2 bờ Tiền Giang - Bến Tre được khánh thành; ngày 17/01/2010, thông xe kỹ thuật cầu Hàm Luông, nối liền cù Lao Bảo, cù Lao Minh; năm 2014, cầu Cổ Chiên đưa vào sử dụng nối liền Bến Tre - Trà Vinh; trước đó, cầu An Hóa nối liền Bình Đại với Châu Thành, cống đập Ba Lai nối liền vùng biển Bình Đại - Ba Tri. Như vậy, giao thông Bến Tre đã thông suốt, phá thế biệt lập giữa Bến Tre với các tỉnh và thành phố Hồ Chí Minh, tạo điều kiện cho Bến Tre hội nhập, thu hút đầu tư và phát triển cùng với các tỉnh bạn[[1]](#footnote-1).

Hệ thống kết cấu hạ tầng, đô thị được đầu tư phát triển. Tổng vốn đầu tư giai đoạn 2015-2020 đạt 85,941 tỷ, tăng 1,48 lần so với giai đoạn trước. Hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường đầu tư và ngày càng hoàn thiện, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế và phát triển đô thị. Hệ thống cấp nước sạch được đầu tư, 98% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh. Về phát triển đô thị, thị xã Bến Tre từ một thị xã nhỏ bé đã phát triển thành đô thị loại II, 3 thị trấn trở thành loại IV, 14 đô thị loại V; 50 xã đạt tiêu chí nông thôn mới.

***6. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Đồng khởi mới trong giai đoạn cách mạng mới***

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, bên cạnh những thời cơ, vận hội, Bến Tre cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Những thành tựu đạt được tuy to lớn nhưng chưa tương xứng với tiềm năng. Kỷ niệm 60 năm Đồng khởi là thời điểm để Bến Tre nhìn lại mình và cũng là để tiếp tục phát huy mạnh mẽ tinh thần và giá trị Đồng khởi vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay. Đó là tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Đồng khởi mới, tập trung vào mục tiêu tiếp tục xây dựng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị; tăng cường đoàn kết thống nhất, phát huy tối đa nội lực, thu hút, huy động ngoại lực, đầu tư xây dựng Bến Tre ngày càng phát triển; phấn đấu đến năm 2025 ở vị trí tốp đầu các tỉnh trong khu vực, đến năm 2030 vào tốp 30 của cả nước và đến năm 2045, Bến Tre trở thành địa phương có điều kiện sống tốt (địa phương đáng sống).

*Kính thưa các đồng chí!*

60 năm đã trôi qua nhưng âm vang của phong trào Đồng khởi vẫn còn mãi vang vọng. Tự hào và phát huy truyền thống cách mạng của quê hương Đồng khởi anh hùng, Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre tiếp tục đẩy mạnh cuộc “Đồng khởi mới” một cách toàn diện, tạo đột phá mạnh mẽ hơn nữa trong phát triển kinh tế, kết cấu hạ tầng; phát triển văn hoá con người Bến Tre: xây dựng Đảng, chủ động hội nhập, phát triển để xứng đáng với sự hy sinh của cha ông và niềm tin của Đảng đối với Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre.

**4. Quyết tâm bứt phá về đích**

***Tăng tốc, tạo bứt phá***

Chủ đề năm 2019 là “Tiếp tục tăng tốc, tạo bứt phá”. Thực tế, năm 2019 các ngành, các cấp đã có sự tăng tốc khá đồng bộ, nhiều nội dung đạt kết quả cao thể hiện tính bứt phá. Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, có 24/24 chỉ tiêu đạt và vượt, trong đó: thu ngân sách (vượt trên 31%), tăng trưởng kinh tế (đạt 7,39%), TP. Bến Tre đạt đô thị loại II, xây dựng Tầm nhìn chiến lược... là những nội dung thể hiện sự bứt phá rất đáng khích lệ. Về xây dựng đảng, tinh thần trách nhiệm và tính tiến công của các cấp ủy, cơ quan và người phụ trách nâng lên rõ nét; sự phối hợp giữa các ngành, các cấp đồng bộ và hiệu quả hơn; cải cách hành chính, môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện (chỉ số PAPI xếp thứ 1/63, PCI xếp thứ 4/63 tỉnh, thành). Đời sống người dân được cải thiện đáng kể; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tính lũy kế từ đầu nhiệm kỳ, có 16/18 chỉ tiêu Đại hội (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đạt và vượt; còn 2 chỉ tiêu về GRDP bình quân đầu người và tổng kim ngạch xuất khẩu xấp xỉ đạt. Tuy nhiên, đánh giá sâu hơn và so sánh với các địa phương trong khu vực, thì chúng ta cần nỗ lực nhiều hơn nữa; trước mắt là tập trung xây dựng và triển khai nghị quyết năm 2020 đạt kết quả cao nhất, đồng thời chuẩn bị nghị quyết cho nhiệm kỳ tới (2020 - 2025) với quyết tâm chính trị thật cao thông qua các mục tiêu, chỉ tiêu có tính thách thức và các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và đột phá.

Do vậy, năm 2020 không chỉ là năm về đích mà còn là năm chuẩn bị cho cả nhiệm kỳ mới với nhiều kỳ vọng.

***Bứt phá về đích***

Tỉnh ủy thống nhất chọn chủ đề năm 2020 là “Bứt phá về đích”. Với chủ đề này, Tỉnh ủy xác định quyết tâm thực hiện đạt và vượt tất cả các mục tiêu, chỉ tiêu chính của Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh.

Muốn thực hiện được quyết tâm này thì các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở, các ngành, các cấp, từng ban lãnh đạo đến mỗi cán bộ, đảng viên phải cùng quyết tâm, đề cao trách nhiệm, xác định thật cụ thể những việc cần làm để có sự tập trung cao, tạo bứt phá trong năm 2020. Tỉnh ủy yêu cầu HĐND tỉnh và UBND tỉnh sớm tổ chức tổng kết năm, đề ra nghị quyết, kế hoạch năm 2020 với những giải pháp cụ thể, quyết liệt; theo đó, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các ngành và cấp cơ sở cũng tiến hành tổng kết, xác định nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để bứt phá về đích.

Các trọng tâm công tác mà các cấp, các ngành cần tập trung thực hiện trong năm 2020 là: chuẩn bị tốt, tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp; thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020; sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tinh gọn, hiệu quả; chủ động phòng chống hạn mặn, dịch bệnh, bảo vệ môi trường; tập trung giải ngân đầu tư công, triển khai các công trình trọng điểm, tạo quỹ đất thu hút đầu tư; phát triển văn hóa - xã hội, tập trung giải quyết cơ bản nhu cầu nhà ở cho gia đình chính sách khó khăn về nhà ở, bảo hiểm y tế cho hộ cận nghèo; đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục xây dựng, phát triển chuỗi giá trị cho các nông sản chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp chế biến và kết nối thị trường; tập trung nguồn lực và giải pháp để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu công nghiệp Phú Thuận và các cụm công nghiệp khác để có điều kiện thu hút đầu tư; thúc đẩy các dự án năng lượng gió đi vào hoạt động, hỗ trợ khởi công các dự án điện mặt trời, dự án phát triển đô thị, thu hút một số dự án công nghiệp lớn không gây ô nhiễm môi trường. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ các dự án: nâng cấp quốc lộ 60, quốc lộ 57, đường 173, quản lý nguồn nước, bệnh viện đa khoa 500 giường (ODA Hàn Quốc), phối hợp chuẩn bị các điều kiện để sớm khởi công cầu Rạch Miễu 2...

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cần có những biện pháp cụ thể để khắc phục các hạn chế, khuyết điểm của năm 2019, đó là: kết nạp đảng viên chưa đạt số lượng đăng ký, tỷ lệ đảng viên vi phạm kỷ luật còn ở mức cao, GRDP đầu người chưa đạt chỉ tiêu, kết quả xây dựng 4 tiêu chí cứng theo chuẩn nông thôn mới còn thấp, tình trạng rác thải gây ô nhiễm môi trường, phạm pháp hình sự và ma túy tăng... Cần xem đây là các nội dung bứt phá và các biện pháp thực hiện phải cụ thể dựa trên việc củng cố chất lượng chi bộ, cấp ủy; phát triển đa dạng các hoạt động hỗ trợ, tạo sinh kế cho người dân; và phát huy sự tham gia, đóng góp của người dân trong xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở; sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp trong tập trung nguồn lực, giải pháp giải quyết vấn đề.

Về chuẩn bị Đại hội, các cấp ủy cần quán triệt yêu cầu vừa làm tốt công tác chuẩn bị Đại hội, vừa lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thường xuyên. Trong chuẩn bị Nghị quyết Đại hội, cần đảm bảo nguyên tắc liên thông và thể hiện quyết tâm cao trong xác lập các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính. Về nhân sự, phải lựa chọn cấp ủy thật sự tiêu biểu, có khát vọng và năng lực hành động cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội và đưa tỉnh nhà, ngành, địa phương phát triển bứt phá trong thời gian tới. Kiên quyết không cơ cấu vào cấp ủy những trường hợp cơ hội, tinh thần trách nhiệm không cao, thiếu tiến công. Đối với các địa bàn sáp nhập, cần có sự chuẩn bị kỹ và làm tốt công tác tư tưởng, chính sách cho cán bộ diện sắp xếp trước khi tiến hành Đại hội.

***Cùng nhau sẽ thành công***

Năm 2020 là năm có ý nghĩa đặc biệt với nhiều nhiệm vụ quan trọng và nhiều ngày lễ lớn; là năm của nhiều kỳ vọng.

Với những thành công của năm 2019 và những năm trước đó cho chúng ta bài học kinh nghiệm là khi trên dưới thống nhất nhận thức về mục tiêu chung, cùng hành động thì chúng ta sẽ đạt được những kết quả to lớn. Tôi mong các cấp ủy, ban lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên thể hiện tinh thần trách nhiệm cao nhất, luôn tiến công, nêu gương và lan tỏa trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân để cùng nhau hành động và bứt phá về đích.

**Phan Văn Mãi - Bí thư Tỉnh ủy**

**5. Bến Tre tập trung thực hiện Đề án phát triển công nghiệp tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 hướng đến năm 2030**

Thực hiện Kết luận số 28-KL/TU về Đề án phát triển công nghiệp tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016 – 2020 và hướng tới năm 2030, UBND tỉnh Bến Tre đã chỉ đạo các sở, ngành và địa phương căn cứ vào mục tiêu, định hướng, giải pháp, nhiệm vụ của từng ngành để phổ biến, triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả đề án.

Bến Tre đã tập trung huy động nguồn lực để đầu tư phát triển nhanh kết cấu hạ tầng công nghiệp theo quy hoạch. Trong giai đoạn 2016 – 2018, tỉnh đã phân bổ 583.675 triệu đồng để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và đang tiếp tục cân đối ngân sách để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư, tỉnh đã ban hành quyết định chính sách ưu đãi đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Đến nay, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của các doanh nghiệp.

Khu công nghiệp Giao Long và An Hiệp đã được lấp đầy, có 51 dự án đầu tư còn hiệu lực, ngành nghề chủ yếu thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản, may mặc, cơ khí, điện tử với tổng vốn đăng ký 14.694,34 tỷ đồng. Khu công nghiệp Phú Thuận đã được phê duyệt dự án đầu tư, đang tập trung triển khai các bước tiếp theo (đo đạc, kiểm tra, kiểm kê thực địa…). Khu công nghiệp Giao Hòa và Thanh Tân đã có các nhà đầu tư tiếp cận, tìm hiểu cơ hội đầu tư. Tỉnh đã thành lập 10 cụm công nghiệp với tổng diện tích 347,28 ha, đã cho thuê 87,38 ha, tỷ lệ lấp đầy 39,84%. Có 25 dự án đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 4.925 tỷ đồng.

Sản xuất công nghiệp có sự chuyển dịch đúng hướng, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo luôn chiếm ưu thế, ước chiếm tỷ trọng 97,61% vào cuối năm 2019. Nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc, thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh trên thị trường. Ngoài ra để khai thác có hiệu quả các lợi thế, tiềm năng từ nguồn năng lượng sạch, thúc đẩy công nghiệp phát triển nhanh và bền vững, tỉnh đang tập trung triển khai thực hiện một số dự án điện gió, điện mặt trời tại các huyện ven biển.

Bến Tre đã tập trung phát triển doanh nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp và hội nhập kinh tế quốc tế. Giai đoạn 2016 – 2019, tỉnh đã thành lập 1.720 doanh nghiệp (trong đó có 345 doanh nghiệp công nghiệp) với vốn đăng ký 11.706 tỷ đồng. Công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp luôn được quan tâm thực hiện tốt. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới ngày càng tăng, giảm dần số lượng doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ. Doanh nghiệp ngày càng chú trọng về ứng dụng kỹ thuật công nghệ vào quản lý, sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu hàng hóa và năng lực cạnh tranh. Tỉnh cũng quan tâm đẩy mạnh cải cách hành chính liên quan đến thu hút đầu tư, hoạt động doanh nghiệp. Đổi mới, nâng cao năng lực và hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, phát triển vùng nguyên liệu bền vững.

Tuy nhiên, dù có nhiều cố gắng nhưng tăng trưởng công nghiệp của tỉnh vẫn còn thấp so với mục tiêu đề ra, chưa bền vững, chưa đủ sức thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động của tỉnh. Hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu quỹ đất cho phát triển công nghiệp tập trung, thiếu lao động lành nghề, lao động tay nghề cao để thu hút đầu tư. Phần lớn doanh nghiệp quy mô nhỏ, năng lực và sức cạnh tranh còn yếu, các làng nghề phát triển chậm, chưa tương xứng với tiềm năng. Liên kết thực hiện chuỗi giá trị, liên kết xây dựng vùng nguyên liệu còn nhiều khó khăn.

Thời gian tới, để tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp nhanh và bền vững, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, các đơn vị địa phương trong tỉnh cần tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện có hiệu quả Kết luận số 28-KL/TU về Đề án phát triển công nghiệp tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016- 2020 và hướng đến năm 2030.

Tập trung phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp nhất là hạ tầng giao thông, điện, nước và hoàn thiện hệ thống xử lý môi trường, trong đó tập trung cao cho khu công nghiệp Phú Thuận, hoàn thiện 05 cụm công nghiệp hiện có và xây dựng các cụm công nghiệp mới đã có quy hoạch. Các huyện, thành phố cần chủ động trong kêu gọi đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn. Hạn chế tối đa những dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sử dụng nhiều đất đai, mạnh dạn thu hồi chứng nhận đầu tư đối với những dự án chậm triển khai.

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phù hợp với thực tế, điều chỉnh quy mô, ngành nghề, diện tích khu công nghiệp Phú Thuận và khu tái định cư, nhà ở công nhân phục vụ khu công nghiệp. Hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án điện gió và điện mặt trời, phấn đấu đến năm 2020 có nhà máy năng lượng tái tạo vận hành phát điện, hòa lưới điện quốc gia và bán điện thương phẩm.

Tập trung tạo quỹ đất sạch, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp, chỉ đạo xử lý tốt vấn đề an ninh trật tự và ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp. Quan tâm, hỗ trợ ngân sách cho địa phương giải phóng mặt bằng nhằm tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư; cân đối, bố trí ngân sách thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng (theo Quyết định số 58/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Chú trọng phát triển công nghiệp chế biến gắn với các chuỗi sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh, đồng thời tập trung phát triển các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng lớn, không gây ô nhiễm môi trường. Ưu tiên phát triển công nghiệp năng lượng sạch (điện gió, điện mặt trời…). Tiếp tục đầu tư phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp, tham gia chuỗi giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh. Thực hiện tốt các giải pháp khắc phục ô nhiễm môi trường trong sản xuất, tăng cường kiểm soát, thanh tra, kiểm tra giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường.

**Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

**6. Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2020**

Tỉnh ủy thống nhất chọn chủ đề năm 2020:*“Bứt phá về đích”.*Vớinhữngmục tiêu trọng tâm: tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội Đảng các cấp; tiếp tục sắp xếp, củng cố, tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; chú trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp và dịch vụ, kêu gọi và huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế, hài hòa với phát triển các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, khoa học và công nghệ, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tích cực liên kết, hợp tác phát triển và hội nhập quốc tế. Phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và chủ động triển khai ngay các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội ngay từ năm đầu nhiệm kỳ mới.

*- Một số chỉ tiêu chủ yếu:*

01. Kết nạp đảng viên đạt 100% so số đăng ký.

02. Kéo giảm 5% số đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật so với năm 2019.

03. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 7,6%, trong đó: Khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 3,4%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 13,9%; khu vực dịch vụ tăng 7,7%.

04. Cơ cấu kinh tế (theo giá trị tăng thêm): Nông - lâm - thủy sản chiếm 31,83%; công nghiệp - xây dựng chiếm 19,63%; dịch vụ chiếm 45,69%; thuế sản phẩm chiếm 2,85%.

05. Tổng kim ngạch xuất khẩu 1.400 triệu USD.

06. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 22.022 tỷ đồng.

07. GRDP bình quân đầu người đạt 44,1 triệu đồng/người.

08. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo dự toán Trung ương giao 4.835 tỷ đồng; chỉ tiêu địa phương phấn đấu 5.000 tỷ đồng.

09. Tổng chi ngân sách địa phương 10.160,896 tỷ đồng; chỉ tiêu địa phương phấn đấu 10.312,096 tỷ đồng.

10. Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 4%.

11. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%.

12. Tạo việc làm mới cho 18.000 lao động.

13. Đưa 1.200 người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

14. Duy trì tỷ suất sinh dưới 12‰.

15. Đạt 31,71 giường bệnh/vạn dân.

16. Đạt 9,37 bác sĩ/vạn dân.

17. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,89% dân số.

18. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi xuống còn 10,2%.

19. Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 99,93%.

20. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị đạt 93%.

21. Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,5%, trong đó tỷ lệ dân số sử dụng nước nước sạch đạt 60%.

22. Kéo giảm tai nạn giao thông trên cả ba mặt so năm 2019.

23. Kéo giảm phạm pháp hình sự; điều tra, khám phá án hình sự đạt từ 80% trở lên.

24. Huấn luyện lực lượng thường trực đạt 100%.

25. Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu.

Cùng với các chỉ tiêu cụ thể trên, Nghị quyết về phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Tỉnh ủy cũng đã đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và chủ động triển khai ngay các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh ngay từ năm đầu nhiệm kỳ mới.

2. Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện lớn năm 2020, nhất là các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày Bến Tre Đồng khởi (17/01/1960 - 17/01/2020) và 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020).

3. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất, năng động và sàng lọc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

4. Nâng cao năng lực dự báo, ứng phó hiệu quả với tình hình biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, hạn mặn và bảo vệ môi trường, kiểm soát tình hình dịch bệnh; tập trung giải pháp xử lý rác thải, nước thải, đưa vào vận hành Nhà máy xử lý rác thải Hữu Định và đóng cửa bãi rác Phú Hưng.

5. Tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư, quản lý chặt chẽ quỹ đất công, đất bãi bồi, tập trung giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, các khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn.

6. Tập trung phát triển văn hóa - xã hội, chăm lo cho đối tượng chính sách, phấn đấu trong năm 2020 cơ bản hoàn thành việc xây dựng nhà ở cho gia đình chính sách đang gặp khó khăn về nhà ở.

7. Giữ vững tình hình an ninh trật tự, nhất là an ninh nông thôn; củng cố vững chắc quốc phòng; bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị.

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2015 - 2020, cũng là năm diễn ra đại hội đảng bộ các cấp và tổ chức nhiều lễ kỷ niệm, sự kiện quan trọng của cả nước, của tỉnh. Do đó, việc xác định và tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng, vừa góp phần hoàn thành Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh, vừa lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp và các ngày lễ lớn, tạo tiền đề thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ sau.

**Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

**II. TIN TRONG NƯỚC**

**1. NHỮNG NỘI DUNG MỚI TRONG SÁCH TRẮNG QUỐC PHÒNG VIỆT NAM NĂM 2019**

Ngày 25/11/2019, tại Hà Nội, Bộ Quốc phòng tổ chức Lễ Công bố Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019. Việc Việt Nam công bố Sách Trắng Quốc phòng năm 2019 nhằm tiếp tục khẳng định và làm rõ hơn tính chất cơ bản của nền quốc phòng Việt Nam là hòa bình và tự vệ; nêu rõ những thách thức của quốc phòng Việt Nam và những điều chỉnh trong chính sách Quốc phòng, cơ chế lãnh đạo và quản lý quốc phòng; cơ cấu của Bộ Quốc phòng; tổ chức, phương hướng xây dựng Quân đội Nhân dân và Dân quân tự vệ; quá trình tăng cường tiềm lực quốc phòng bảo vệ đất nước; đồng thời thể hiện sự minh bạch về chính sách cũng như khả năng quốc phòng của Việt Nam. Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 góp phần tăng cường sự hiểu biết và xây dựng lòng tin giữa Việt Nam với các quốc gia trong cộng đồng quốc tế; là tài liệu quan trọng để nâng cao hiểu biết về quốc phòng của đất nước cho công dân Việt Nam; góp phần làm cho mọi cơ quan, đơn vị và tổ chức xã hội hiểu rõ hơn quyền lợi và trách nhiệm của mình trong tham gia công cuộc củng cố quốc phòng.

Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 được xây dựng trên cơ sở kế thừa một số nội dung của Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 1998, 2004 và 2009, gồm 03 phần: *Phần thứ nhất:* Bối cảnh chiến lược và chính sách quốc phòng; *Phần thứ hai:* Xây dựng nền quốc phòng toàn dân; *Phần thứ ba:* Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ.

Trong phần thứ nhất, *bối cảnh chiến lược và chính sách quốc phòng,* lần đầu tiên Sách Trắng đề cập Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược Quốc phòng, Chiến lược Quân sự Việt Nam, nêu rõ mục tiêu, quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Sách Trắng nhấn mạnh, hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phònglà kế sách giữ nước từ sớm, từ xa bằng biện pháp hòa bình; tạo lập và củng cố niềm tin bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng là quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh, lấy hợp tác là chính trên cơ sở kiên định chủ quyền lãnh thổ, độc lập tự chủ và lợi ích quốc gia - dân tộc.

Nội dung đấu tranh quốc phòng lần đầu tiên được đưa vào Sách Trắng Quốc phòng, nhấn mạnh Việt Nam chủ trương xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong đấu tranh quốc phòng.

Trong phần thứ hai, *xây dựng nền quốc phòng toàn dân,* trong xây dựng tiềm lực quốc phòng, lần đầu tiên Sách Trắng đề cập nội dung xây dựng tiềm lực kinh tế, văn hóa, xã hội, nhấn mạnh yếu tố văn hóa, giáo dục văn hóa quân sự. Trong xây dựng lực lượng quốc phòng, lần đầu tiên đề cập xây dựng lực lượng toàn dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân, là nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân.Trong xây dựng thế trận quốc phòng nhấn mạnh đến các nội dung xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng,an ninh; xây dựng quân khu vững mạnh toàn diện, hợp thành hệ thống phòng thủ đất nước; xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.

Phần thứ ba, *Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ,* lần đầu tiên Sách Trắng đề cập nội dung truyền thống lịch sử quân sự Việt Nam, nhấn mạnh trong lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn thực hiện “dựng nước đi đôi với giữ nước”, “giữ nước từ khi nước chưa nguy”, bảo vệ đất nước bằng sức mạnh vô địch của toàn dân; kết hợp chặt chẽ chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, ngoại giao, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để chiến thắng kẻ thù xâm lược.

Trong tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam, lần đầu tiên Sách Trắng đề cập đến lực lượng tác chiến không gian mạng và lực lượng gìn giữ hòa bình Việt Nam. Việc thành lập Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng thể hiện tư duy mới của Đảng và Nhà nước ta về việc coi không gian mạng là “vùng lãnh thổ mới” có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Việt Nam. Việc thành lập Trung tâm Gìn giữ hòa bình Việt Nam và nâng cấp thành Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam là sự hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước Việt Nam về việc tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hợp quốc, góp phần khẳng định Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**2. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI DỊP CUỐI NĂM 2019**

Theo báo cáo của Ban chỉ đạo Quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban chỉ đạo 389), từ đầu năm 2019 đến nay, tình hình hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến, địa bàn cả nước vẫn diễn biến phức tạp. Các đối tượng hoạt động ngày càng tinh vi, có tổ chức và manh động. Đặc biệt, nổi lên tình trạng buôn bán, vận chuyển trái phép ma túy, pháo nổ; sản xuất, kinh doanh, hàng giả, hàng nhái, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng giả mạo xuất xứ, nhãn mác “Made in Việt Nam”… để gian lận thương mại, gây thất thu ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín doanh nghiệp Việt Nam và gây thiệt hại cho người tiêu dùng. Dù chưa đến Tết Nguyên đán nhưng tình trạng vận chuyển trái phép, tàng trữ pháo nổ đang diễn ra phức tạp.

Trước tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, các lực lượng chức năng, chính quyền các địa phương đã triển khai quyết liệt nhiều biện pháp đấu tranh và đạt những kết quả tích cực. Tính chung trong 9 tháng năm 2019, các lực lượng chức năng cả nước đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 149.502 vụ việc vi phạm, thu nộp ngân sách nhà nước đạt trên 12.388 tỷ đồng. Đáng chú ý, dù số vụ việc phát hiện, xử lý giảm so với cùng kỳ năm 2018 nhưng số vụ khởi tố tăng với 1.635 vụ (tăng 40%) và 1.908 đối tượng (tăng 44%).

Càng về cuối năm 2019, hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và các hành vi gian lận thương mại càng diễn biến phức tạp ở nhiều tuyến, nhiều địa bàn trên cả nước. Để công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tháng cuối năm 2019 đạt hiệu quả cao, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

*Thứ nhất,* tăng cường công tác kiểm soát, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép hàng cấm như: ma túy, pháo nổ, sản phẩm động vật hoang dã, quý hiếm; kinh doanh hàng nhập lậu; sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng vi phạm an toàn thực phẩm, hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, gian lận xuất xứ nhằm mục đích buôn lậu, trốn thuế… tại các cửa khẩu đường bộ, đường biển, đường hàng không; các đường mòn, lối mở, khu vực tập kết hàng hóa gần biên giới; các chợ đầu mối, các trung tâm thương mại; các tuyến đường bộ, đường sắt, đường sông, đường biển, cảng hàng không nội địa…

*Thứ hai,* tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng; trao đổi thông tin kịp thời, xây dựng các chuyên án để bắt giữ và xử lý các đối tượng chủ mưu cầm đầu. Đồng thời, thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền nhân dân không tiếp tay cho đối tượng buôn lậu, tham gia tố giác tội phạm, cùng chung tay với các lực lượng chức năng trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

*Thứ ba,* nâng cao hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng, siết chặt kỷ cương, kỷ luật của đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ chống buôn lậu trong các bộ, ngành,địa phương.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**3. ĐÀM PHÁN CẤP CHÍNH PHỦ VỀ BIÊN GIỚI LÃNH THỔ VIỆT NAM – TRUNG QUỐC**

Từ ngày 26 - 28/11/2019, tại thủ đô Bắc Kinh (Trung Quốc). Việt Nam - Trung Quốc đã trao đổi về quan hệ song phương Việt Nam - Trung Quốc, vấn đề biên giới lãnh thổ giữa hai nước, các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

Về tình hình hợp tác giữa hai nước trong năm 2019, hai bên đánh giá cao việc giao lưu cấp cao được duy trì thường xuyên; các cơ chế hợp tác giữa hai Đảng, các bộ, ngành và địa phương hai nước tiếp tục được triển khai hiệu quả; hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư, du lịch có nhiều tiến triển đáng khích lệ; tình hình biên giới trên đất liền cơ bản ổn định; các cơ chế đàm phán, trao đổi về vấn đề trên biển tiếp tục được duy trì, một số lĩnh vực hợp tác trên biển đạt tiến triển. Thứ trưởng Lê Hoài Trung đánh giá cao việc Trung Quốc tạo thuận lợi cho một số mặt hàng của Việt Nam tiếp cận thị trường Trung Quốc; đồng thời đề nghị hai bên phối hợp thúc đẩy quan hệ thương mại phát triển cân bằng, giải quyết tồn tại trong một số dự án của Trung Quốc tại Việt Nam và tạo thuận lợi cho thông quan hàng hóa tại các cặp cửa khẩu giữa hai nước.

Về phương hướng hợp tác năm 2020, hai bên nhất trí thúc đẩy các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao; phối hợp tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc (18/01/1950 - 18/01/2020); tổ chức tốt Phiên họp lần thứ 12, Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc; duy trì xu thế phát triển tích cực trong hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư, du lịch, khoa học - công nghệ, giao thông vận tải, nông nghiệp; tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích các địa phương tăng cường giao lưu, hợp tác cùng có lợi; tiến hành tổng kết 20 năm ký kết Hiệp ước biên giới trên đất liền và 10 năm hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc toàn tuyến biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; tổ chức tốt các hoạt động giao nhân dân, tăng cường tin cậy và hiểu biết lẫn nhau.

Trên tinh thần thẳng thắn, hai bên đã trao đổi về vấn đề trên biển; nhất trí thực hiện nghiêm túc nhận thức chung cấp cao, kiểm soát và xử lý thỏa đáng bất đồng, góp phần giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định trên Biển Đông. Thứ trưởng Lê Hoài Trung đã nêu rõ lập trường của Việt Nam về vấn đề trên biển, phù hợp với luật pháp quốc tế, Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

1. Tuy nhiên, hiện nay, giao thông vẫn là vấn đề lớn không chỉ cho Bến Tre mà còn cho sự phát triển của toàn vùng, đó là cầu Rạch Miễu đã quá tải; nội địa cần mở thêm các tuyến đường mới tạo điều kiện phát triển đồng đều giữa các vùng. [↑](#footnote-ref-1)